TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 777/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 965/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông **Nguyễn Nam Tuấn** - sinh năm 1958; Căn cước công dân số 030058002040 cấp ngày 10/11/2021; Nơi thường trú: tổ 3 Kiến Thiết, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: số 6 ngách 56 ngõ 144, Quan Nhân, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

+ Bà **Vương Thị Hạnh** - sinh năm 1984; Căn cước số 037184000060 cấp ngày 08/11/2024; Nơi thường trú: tổ 3 Kiến Thiết, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: số 6 ngách 56 ngõ 144, Quan Nhân, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Nam Tuấn và bà Vương Thị Hạnh kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/3/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Khương Thượng, quận Đống Đa (nay là Ủy ban nhân dân phường Kim Liên), Thành phố Hà Nội. Nay ông Tuấn, bà Hạnh cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Tuấn, bà Hạnh xác nhận vợ chồng có 03 con chung là: Nguyễn Mỹ Nguyên (nữ), sinh ngày 26/11/2014, Nguyễn Nhất Linh (nữ), sinh ngày 09/5/2016 và Nguyễn Dạ Vũ (nữ), sinh ngày 02/3/2020. Ly hôn, ông bà tự nguyện thỏa thuận để ông Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, bà Hạnh cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (mức cấp dưỡng đối với mỗi

con chung là 1.000.000 đồng/tháng), việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 8/2026.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Ông Tuấn, bà Hạnh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Ông Tuấn, bà Hạnh xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, ông Tuấn, bà Hạnh không yêu cầu Toà án giải quyết việc gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Nam Tuấn và bà Vương Thị Hạnh.

- Về con chung: Ông Tuấn, bà Hạnh xác nhận vợ chồng có 03 con chung là: Nguyễn Mỹ Nguyên (nữ), sinh ngày 26/11/2014, Nguyễn Nhất Linh (nữ), sinh ngày 09/5/2016 và Nguyễn Dạ Vũ (nữ), sinh ngày 02/3/2020. Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của ông bà để ông Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, bà Hạnh cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng (mức cấp dưỡng đối với mỗi con chung là 1.000.000 đồng/tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 8 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Bà Hạnh được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Ông Tuấn, bà Hạnh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Ông Tuấn, bà Hạnh xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Nam Tuấn được miễn nộp tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Vương Thị Hạnh phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

TAND KHU VỰC 2

HNW170826.TL.QDBA 3147

VŨ LỆ QUYÊN